

Số: 5220/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước
trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

Thực hiện Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Văn bản số 1615/BTP-BTTP ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 153/TTr-STP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Báo ĐN, Đài PT-THDN;
- Lưu: VT, Công TTĐT, THNC.

<Maibnt.QĐ.T12>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiến Dũng



ĐỀ ÁN

Tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 27 tháng 1 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Công chứng năm 2014;
- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;
- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
- Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;
- Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Văn bản số 1615/BTP-BTTP ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng.

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Trong những năm qua, để triển khai thực hiện Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Kế hoạch, Quyết định và văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức hành nghề công chứng tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, tổ chức, cá nhân có liên quan và toàn xã hội về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng. Hoạt động công chứng đã phát triển mạnh mẽ, trở thành một nghề mang tính chuyên nghiệp, đặc thù trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

Nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động công chứng theo quy định của Luật Công chứng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2015 về việc triển khai thi hành Luật Công chứng năm 2014 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2015 ban hành mức trần thù lao công

chúng đối với các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; ban hành và chỉ đạo rà soát, sửa đổi bổ sung Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, nhằm hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh, góp phần giảm thiểu rủi ro, hạn chế việc phát sinh tranh chấp trong hoạt động công chứng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, tổ chức liên quan triển khai xây dựng dự án nâng cấp và kết nối liên thông 02 cơ sở dữ liệu quản lý đất đai và giao dịch bảo đảm. Đồng thời, để nâng cao vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành và chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm bảo đảm sự kiểm soát chặt chẽ các hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 4204/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Chỉ đạo Sở Tư pháp tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ và thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động công chứng để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hành vi vi phạm của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng trong quá trình hoạt động. Cùng với việc thành lập và đi vào hoạt động của Hội Công chứng viên đã giúp công tác quản lý công chứng của các cơ quan, địa phương được thuận lợi hơn.

Trong những năm qua, hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh đã được xã hội hóa mạnh mẽ, việc tiếp cận dịch vụ công chứng của người dân được thuận tiện hơn do mạng lưới tổ chức hành nghề công chứng phát triển rộng khắp các huyện, thành phố. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, hiện nay trên địa bàn tỉnh có **62** tổ chức hành nghề công chứng (03 Phòng công chứng và 59 Văn phòng công chứng) với 123 công chứng viên đang hành nghề trên địa bàn tỉnh; số lượng hợp đồng, giao dịch do các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện tăng lên theo từng năm, góp phần tăng nguồn thu, giảm chi cho ngân sách tại địa phương.

Hoạt động công chứng đã khẳng định vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, trở thành nhu cầu giao dịch thường xuyên, không thể thiếu của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, an toàn và ổn định trật tự thông qua việc bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch.

Tuy nhiên, bên cạnh đó hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Một số cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận thức chưa đầy đủ về hoạt động công chứng cũng như giá trị pháp lý của các văn bản công chứng. Bên cạnh đó, ngày 15 tháng 6 năm 2018, Quốc hội đã ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch, theo đó bãi bỏ các quy định Quy hoạch về công chứng đã tác động đến sự phát triển của nghề công chứng, tình trạng các Văn phòng công chứng thành lập không căn cứ vào nhu cầu công chứng theo từng địa bàn cấp huyện, chuyển trụ sở Văn phòng công chứng từ địa bàn các huyện vùng xa về địa bàn thành phố Biên Hòa và các huyện Long Thành, Nhơn Trạch dẫn đến sự phân bố không hợp lý, làm mất cân đối, phá vỡ sự

ổn định trong việc phát triển mạng lưới tổ chức hành nghề công chứng, kéo theo hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh, tình trạng vi phạm pháp luật của một số tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín của nghề công chứng, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức có liên quan khi có yêu cầu công chứng. Trong khi đó, năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ công chứng viên chưa đồng đều, công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hành nghề công chứng mặc dù được quan tâm, thực hiện thường xuyên nhưng hiệu quả chưa cao; sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quản lý nhà nước về công chứng có lúc, có nơi chưa chặt chẽ,...

Để đảm bảo cho sự phát triển của nghề công chứng một cách khoa học, ổn định, bền vững với chất lượng cao, đồng thời hạn chế tối đa những bất cập và những tác động tiêu cực là một yêu cầu cấp thiết của công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng trong điều kiện không còn Quy hoạch về công chứng.

Từ thực tiễn hoạt động công chứng, đồng thời căn cứ quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng, Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ thì việc ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết.

II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm xây dựng Đề án

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng, bảo đảm vai trò định hướng, điều tiết của Nhà nước trong việc hỗ trợ phát triển nghề công chứng; gắn trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về công chứng trong việc kiểm soát phát triển tổ chức hành nghề công chứng; chuẩn hóa quy trình, thủ tục công chứng cùng với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng, tiến tới thực hiện công chứng hợp đồng, giao dịch trên môi trường mạng.

b) Nâng cao trách nhiệm trong công tác phối hợp của các sở, ban, ngành với Sở Tư pháp về tổ chức và hoạt động công chứng, đặc biệt là trong việc chia sẻ thông tin, liên thông các thủ tục hành chính; đấu tranh phòng chống tội phạm, lợi dụng công chứng để hợp pháp hóa các giao dịch bất hợp pháp. Phát huy trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên, nhất là trong việc đấu tranh với các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong hoạt động nghề nghiệp công chứng.

2. Mục tiêu của Đề án

Phát triển nghề công chứng ổn định, bền vững, từng bước phát triển mạng lưới tổ chức hành nghề rộng khắp tỉnh, phân bổ hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu công chứng của từng địa bàn cấp huyện, tạo

điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc tiếp cận dịch vụ công chứng, bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch, phòng ngừa tranh chấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức; đổi mới hoạt động công chứng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và công cuộc cải cách tư pháp của tỉnh.

III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, gắn với việc bảo đảm quyền hành nghề của công chứng viên với việc chịu trách nhiệm trước pháp luật và người yêu cầu công chứng.

2. Phát triển tổ chức hành nghề công chứng bảo đảm ổn định, bền vững, phân bổ hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội theo địa bàn cấp huyện nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận dịch vụ công chứng, bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch; đổi mới hoạt động công chứng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và cải cách tư pháp.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động công chứng, kết hợp phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội Công chứng viên trong việc giám sát hoạt động hành nghề của công chứng viên.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và định hướng phát triển nghề công chứng theo tinh thần của Nghị quyết số 172/NQ-CP

a) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về các nội dung cơ bản của Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức hành nghề công chứng và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

b) Đẩy mạnh việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của công dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng. Nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về công chứng và quy định pháp luật có liên quan

a) Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

b) Rà soát các quy định pháp luật về dân sự, đất đai, nhà ở, đầu tư, giao dịch bảo đảm... liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ tạo điều kiện cho hoạt động công chứng phát triển ổn định, bền vững.

3. Đẩy mạnh ứng dụng thông tin trong hoạt động công chứng

a) Hoàn thiện việc xây dựng, nâng cấp cơ sở dữ liệu công chứng, thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu công chứng với cơ sở dữ liệu về đất đai và ban hành quy chế khai thác, sử dụng.

b) Tổ chức tập huấn việc khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực làm việc trên môi trường điện tử và thực hiện việc cập nhật, kết nối, chia sẻ các dữ liệu có liên quan đến hoạt động công chứng, chứng thực.

c) Thực hiện thí điểm liên thông đối với thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí trong việc thực hiện thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, giúp phát hiện, ngăn chặn các giao dịch giả tạo, hợp pháp hóa các giao dịch bất hợp pháp, tránh thất thoát nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

4. Xây dựng đội ngũ công chứng viên chuyên nghiệp, chất lượng cao

a) Tăng cường quản lý việc tập sự hành nghề công chứng góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tập sự hành nghề công chứng.

b) Thực hiện chặt chẽ việc thẩm định hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên và hồ sơ đăng ký hành nghề công chứng theo đúng quy định.

c) Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chứng viên, người tập sự hành nghề công chứng.

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan nhằm phát hiện, điều tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi giả mạo tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên, người yêu cầu công chứng, giấy tờ liên quan đến hoạt động công chứng; lợi dụng công chứng để hợp pháp hóa các giao dịch bất hợp pháp; lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đồng thời bảo đảm quyền hành nghề hợp pháp của công chứng viên.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm công chứng viên vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, kiên quyết tạm đình chỉ hành nghề công chứng, miễn nhiệm công chứng viên, chấm dứt hoạt động hoặc các hình thức xử lý tương ứng khác đối với các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng.

5. Phát triển tổ chức hành nghề công chứng ổn định, bền vững, phân bổ hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội theo địa bàn cấp huyện

a) Phát triển tổ chức hành nghề công chứng có kiểm soát gắn với địa bàn dân cư, bảo đảm đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu công chứng của cá nhân, tổ chức; không tập trung nhiều tổ chức hành nghề công chứng trên cùng một địa bàn cấp huyện.

b) Tiếp tục đổi mới Phòng Công chứng đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ công chứng phục vụ nhiệm vụ chính trị, công tác quản lý nhà nước theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung

ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Có biện pháp hỗ trợ việc thành lập tổ chức hành nghề công chứng tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn

Văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Được hưởng các ưu đãi về thuế theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Được thuê trụ sở với giá ưu đãi, được cho mượn trụ sở, hỗ trợ về trang thiết bị, phương tiện làm việc trong 03 (ba) năm đầu hoạt động.

Tùy theo từng địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định các biện pháp hỗ trợ về trụ sở đối với Văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm tự quản của Hội công chứng viên trong việc thực hiện quy định pháp luật về công chứng

a) Hội công chứng viên tỉnh tiếp tục phát huy trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên trong việc giám sát hoạt động hành nghề của các công chứng viên, kịp thời phát hiện các tiêu cực trong hành nghề công chứng, kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm, ứng xử không đúng Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng; xử lý nghiêm các hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức hành nghề công chứng hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật về công chứng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội công chứng viên Việt Nam.

b) Chú trọng nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm cho hội viên.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 4204/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh và các nội dung trong Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Công chứng viên. Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin cho Sở Tư pháp về tình hình tổ chức và hoạt động công chứng để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng và công chứng viên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Giao Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Phần IV Đề án này và một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Kế hoạch số 3697/KH-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện chặt chẽ công tác thẩm tra hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng, hồ sơ thay đổi địa điểm trụ sở của Văn phòng công chứng từ địa bàn cấp huyện này sang địa bàn cấp huyện khác, bảo đảm thực hiện đúng Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với chính sách phát triển nghề công chứng đã xác định trong Nghị quyết số 172/NQ-CP và thực tiễn phát triển tổ chức hành nghề công chứng ở địa phương.

c) Hoàn thành việc nâng cấp và đưa vào hoạt động Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực theo quy định của Luật Công chứng và các quy định pháp luật có liên quan để phục vụ hoạt động công chứng, đảm bảo chia sẻ và kết nối thông tin công chứng với các ngành, lĩnh vực khác có liên quan. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan nghiên cứu triển khai thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm công chứng viên vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, tổ chức hành nghề công chứng vi phạm pháp luật; kiên quyết tạm đình chỉ hành nghề công chứng, miễn nhiệm công chứng viên, chấm dứt hoạt động hoặc các hình thức xử lý tương ứng khác đối với các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tích hợp Cơ sở dữ liệu về đất đai với Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực nhằm cung cấp dữ liệu đất đai theo yêu cầu của tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức, cá nhân theo đúng quy định pháp luật, phục vụ kịp thời việc công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản.

b) Chỉ đạo các Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố kịp thời cập nhật các quyết định ngăn chặn và giải tỏa ngăn chặn về Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại

Mục IV của Đề án này và chế độ chính sách tài chính đối với các Văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh.

b) Hướng dẫn chế độ tài chính của Phòng Công chứng nhằm giải quyết một số bất cập về tài chính giữa Phòng Công chứng và Văn phòng công chứng hiện nay (khi có văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương).

4. Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị liên quan đến hoạt động công chứng khi có yêu cầu.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh thực hiện liên thông Cơ sở dữ liệu công chứng với các Cơ sở dữ liệu về đất đai, thuế, nhà ở, doanh nghiệp và dân cư.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

b) Phối hợp với các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh thực hiện việc liên thông Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực với các Cơ sở dữ liệu về đất đai, thuế, nhà ở, doanh nghiệp và dân cư.

6. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tư pháp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm trong lĩnh vực công chứng; thông tin về tình hình, phương thức, thủ đoạn của các đối tượng lợi dụng hoạt động công chứng để phạm tội; về dấu hiệu, hành vi vi phạm của công chứng viên đang hành nghề trên địa bàn tỉnh.

b) Thông tin cho Sở Tư pháp và Hội Công chứng viên tỉnh biết khi thực hiện việc kê biên, khám xét trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng; gửi các quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam, quyết định đình chỉ điều tra đối với công chứng viên để Sở Tư pháp thực hiện thủ tục tạm đình chỉ hành nghề công chứng đối với công chứng viên vi phạm theo quy định của Luật Công chứng.

c) Chỉ đạo các đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi theo quy định của pháp luật để công chứng viên lấy chữ ký theo yêu cầu của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch trong trường hợp người yêu cầu công chứng đang bị tạm giam, tạm giữ hoặc đang thi hành án hình sự tại Trại tạm giam, các nhà tạm giữ.

d) Phối hợp, hỗ trợ các tổ chức hành nghề công chứng trong việc hướng dẫn phương pháp, kỹ năng nhận biết chữ ký, các giấy tờ, tài liệu giả mạo, người giả mạo trong quá trình thực hiện công chứng các hợp đồng, giao dịch nhằm phòng ngừa rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra.

đ) Phối hợp với các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh thực hiện liên thông Cơ sở dữ liệu công

chúng, chứng thực với các Cơ sở dữ liệu về đất đai, thuế, nhà ở, doanh nghiệp và dân cư.

e) Kịp thời cập nhật các thông tin về trường hợp ngăn chặn giao dịch liên quan đến tài sản lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

a) Kịp thời cung cấp thông tin bằng văn bản cho Sở Tư pháp các vụ việc tranh chấp liên quan đến các hợp đồng, giao dịch đã công chứng từ khi thụ lý, giải quyết hồ sơ đến khi kết thúc vụ án liên quan đến công chứng viên và các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

b) Gửi các quyết định đình chỉ vụ án và các Bản án của Tòa án liên quan đến công chứng viên để Sở Tư pháp thực hiện thủ tục hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng và miễn nhiệm công chứng viên theo quy định của Luật Công chứng.

c) Phối hợp thực hiện và chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thành phố cập nhật kịp thời các quyết định kê biên tài sản đang tranh chấp, phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ, cấm chuyển dịch quyền về tài sản đối với tài sản đang tranh chấp và các quyết định thay đổi, bổ sung, hủy bỏ các quyết định trên lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

8. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Phối hợp thực hiện và chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố cập nhật kịp thời các Quyết định có liên quan đến việc kê biên tài sản, chấm dứt kê biên tài sản, Quyết định ngăn chặn, Quyết định giải tỏa ngăn chặn lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

9. Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Thực hiện, chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố cập nhật kịp thời các quyết định phong tỏa tài sản, quyết định tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản và quyết định thu hồi, chấm dứt, sửa đổi các quyết định nói trên lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

10. Cục Thuế tỉnh

a) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức hành nghề công chứng trong việc thực hiện các nghĩa vụ về thuế; việc quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

b) Cung cấp thông tin về thu, nộp, cấp biên lai về phí, lệ phí; về thực hiện nghĩa vụ thuế của các tổ chức hành nghề công chứng.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế; phối hợp với các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh thực hiện liên thông Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực với các Cơ sở dữ liệu về đất đai, thuế, nhà ở, doanh nghiệp, dân cư.

11. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng, pháp luật về tín dụng, ngân hàng và pháp luật khác có liên quan nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo cho việc công chứng các hợp đồng giao dịch về tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh đúng theo quy định pháp luật về công chứng.

b) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng, chi nhánh tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên địa bàn; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo đúng các quy định pháp luật về tài chính, tín dụng ngân hàng các Nghị định quy định chi tiết và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

c) Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu phát hiện những điểm chưa phù hợp trong các văn bản quy phạm pháp luật về công chứng có liên quan đến tín dụng, ngân hàng hoặc về tín dụng, ngân hàng có liên quan đến các hợp đồng giao dịch về tín dụng thì Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai chủ động kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét bổ sung, sửa đổi theo quy định.

d) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện phối hợp và cung cấp thông tin liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được tổ chức hành nghề công chứng thực hiện công chứng.

đ) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh phối hợp với các tổ chức hành nghề công chứng trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các hợp đồng giao dịch về tín dụng liên quan đến tài sản đã được giải chấp.

e) Tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4204/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, kịp thời cung cấp, phản ánh các thông tin liên quan đến hoạt động hành nghề của các tổ chức hành nghề công chứng.

g) Tăng cường hoạt động thanh tra, giám sát đối với các tổ chức tín dụng để kịp thời có biện pháp chấn chỉnh, xử lý nghiêm hành vi vi phạm của tổ chức tín dụng, cán bộ làm công tác tín dụng có sai phạm.

12. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nêu tại Đề án này.

b) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng, vị trí, vai trò của hoạt động công chứng, giá trị pháp lý và hệ quả pháp lý của văn bản công chứng trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án này, Kế hoạch số 3697/KH-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ; Quyết định số 4204/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn giải quyết./.